

Vĩnh Phong, ngày 23 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2023-2024

- * Thời gian: 13 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2024
- * Địa điểm Trường TH Vĩnh Phong-Tiền Phong
- * Thành phần:
 1. Chủ trì: Ông/Bà Bùi Thị Phip Chức vụ: Hiệu trưởng
 2. Thư ký: Bà Nguyễn thị Hồng Duyên Chức vụ: Giáo viên
 3. Thành phần khác: Các đ/c trong BGH, tổ công tác tự kiểm tra chuyển đổi số của trường TH Vĩnh Phong-Tiền Phong.

Thực hiện Kế hoạch số 362 /KH-PGDĐT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Bảo về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2023-2024, Trường TH Vĩnh Phong-Tiền Phong đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
I	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	83 điểm	Mức độ 3	
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch GD nhà trường năm học 2023-2024 số 254 /KH-TH ngày 02/10/2023 - Kế hoạch số 246/KH-TH ngày 24/9/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023-2024

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến		Điều kiện bắt buộc		<p>QĐ 247/QĐ-TH ngày 25/9/2023 Ban hành Quy chế về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023-2024.</p>
1.3.	<p>Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: <ul style="list-style-type: none"> (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh. 	30	6/6 điểm.	(23/30 điểm) Mức độ 3	<p>Zoom Meeting; Teams; Azota; Đường link: https://us04web.zoom.us/j/5799246661?pwd=K3lmajBFdWgxoXNHZZXFDdHRINHo3Zz09 https://taphuan.csdl.edu.vn</p>
			17/24 điểm		
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10/10 điểm	(10/10 điểm) Mức độ 3	<p>Số lượng học liệu 1000</p> <p>http://vinhphong-tienphonghaiphong.edu.vn/-hiet-bi-day-hoc-so/23921 -http://vinhphong-tienphonghaiphong.edu.vn/bai-giang-elearning/c/19579 -http://vinhphong-tienphonghaiphong.edu.vn/bai-tap-cuoi-tuan/c/19576</p>

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	12/15 điểm	(15/20 điểm) Mức độ 3	(02 Phòng học tin có 01 máy tính chủ GV kết nối phần mềm Netsupport school với 24 máy tính HS); HS thi thi thực hành môn tin bằng phần mềm Scratch; cơ sở online tại phòng tin. Violympic; https://trangnguyen.edu.vn
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		3/5 điểm		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7/7 điểm.	(19/20 điểm) Mức độ 3	35/35 GV = 100% có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên tại https://taphuan.csdl.edu.vn 35/35 GV = 100% có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học. 100% GV XD được bài giảng điện tử; 54% GV có thể làm được giáo án Elearning.....
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học. 100% GV		7/7 điểm		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		5/6 điểm.		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8/8 điểm	(16/20 điểm) Mức độ 3	Nhà trường có 26/26 phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học.

TIỆ
22,

YÊN VĨ
TRƯỜNG
THU HO
PHON
PHON
+ 9

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản).
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		5/7 điểm		- Nhà trường có 02 phòng máy vi tính có 45 máy phục vụ - Số HS/máy: 1- >2 HS/máy.
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		3/5 điểm		Có 2 phòng trực tuyến
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	89 điểm	Mức độ 3	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)		Điều kiện bắt buộc		Trưởng ban CNTT: đ/c Bùi Thị Phíp- Hiệu trưởng; buihip@ gmail.com ĐT 0972037996 - Quyết định số 249/QĐ-TH ngày 25/9/2023 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, CĐS năm học 2023-2024
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		Điều kiện bắt buộc		Kế hoạch số 250/KH-TH ngày 26/9/2023 về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong Quản lý dạy và học.
3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)	70	6/6 điểm 6/6 điểm	(64/70 điểm) Mức độ 3	csdl.haiphong.edu.vn + Quyết định số 195/QĐ-TH ngày 06/9/2023 ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai

minh
nh
n

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng <i>(Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)</i>
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử	30	20/20 điểm	Mức độ 3	<p>thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu.</p> <p>KH 68/KH-TH ngày 19/4/2024</p> <p>Kế hoạch triển khai Học bạ số https://qltsapp.misa.vn/login</p> <p>Bảng thống kê số lượng xác nhận học bạ.</p> <p>Phần mềm kế toán MISA</p> <p>Đường link: csdl.haiphong.edu.vn</p>
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6/6 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		7/10 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		8/10 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		5/6 điểm		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6/6 điểm		
2.4.	<p>Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:</p> <p>- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)</p> <p>- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:</p> <p>- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt</p>	30	5/8 điểm	(25/30 điểm) Mức độ 3	<p>Web; Zalo;</p> <p>Đường link trang web: https://thvinhphong-tienphong.haiphong.edu.vn/homegd1</p> <p>Đường link: csdl.haiphong.edu.vn</p> <p>Phụ huynh chuyển khoản qua phần mềm Yoyo</p>

A VIỆT
húc
n 2024

DT
rà



II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Trường Tiểu học Vĩnh Phong-Tiền Phong đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

Chuyển đổi số trong dạy, học: Mức độ 3